TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ BA ĐỒN** TỈNH QUẢNG BÌNH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 46/2018/QĐST-HNGĐ	*Ba Đồn, ngày 13 tháng 6 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 71/2018/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 5 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn Đ - Sinh năm 1978.

Địa chỉ: Xóm 9, xã H, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh.

Bị đơn: Chị Đoàn Thị T - Sinh năm 1984.

Địa chỉ: thôn S, xã T, thị xã B, tỉnh Quảng Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 6 năm 2018,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 6 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Văn Đ và chị Đoàn Thị T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ con chung: Hai bên đương sự thống nhất quá trình chung sống vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Thị Th, sinh ngày 01/01/2004 và Nguyễn Thị H, sinh ngày 26/3/2006. Sau khi ly hôn, hai bên thỏa thuận giao 02 con chung cho anh Nguyễn Văn Đ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Chị Đoàn Thị T có nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi 02 con chung mỗi tháng 3.000.000 đồng (*Ba triệu đồng)*, kể từ tháng 6/2018 cho đến khi hai con đủ tuổi thành niên và có khả năng lao động hoặc có tài sản để nuôi sống bản thân.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về quan hệ tài sản chung : Hai bên thống nhất tự thỏa thuận phân chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Hai bên thoả thuận anh Nguyễn Văn Đ nộp 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền án phí ly hôn và nộp thay cho chị Đoàn Thị T 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền án phí cấp dưỡng nuôi con theo định kỳ để sung công quỹ Nhà nước nhưng được trừ vào khoản tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã B theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002848, ngày 08 tháng 5 năm 2018. Anh Đ đã nộp đủ tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND thị xã B;
- Chi cục THADS thị xã B;
- UBND xã T;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Xuân Diệu